

Số: 400/2021/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 04 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 331/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/Bà Trần Thị Thùy C - sinh năm 1996

HKTT: ấp Đ, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: đường T, Phường K, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Văn C1 – sinh năm 1991

HKTT : Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú : đường A, Phường H, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 77 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 30/10/2018 thì bà Trần Thị Thùy C và ông Nguyễn Văn C1 là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét thỏa thuận của các đương sự:

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà C và ông C1 tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân. Vợ chồng thuê nhà chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ý nghĩ, cách sống không hợp nhau, tính chất việc làm thời gian trái ngược, không có thời gian bên nhau dẫn đến nhiều lần xảy ra tranh cãi.

Từ tháng 11 năm 2020, vợ chồng sống ly thân cho đến nay, mỗi người cuộc sống riêng, không còn quan tâm đến nhau. Hai bên nhận thấy không còn yêu thương nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà C và ông C1 là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[3] Về con chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Trần Thị Thùy C và ông Nguyễn Văn C1 chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thùy C và ông Nguyễn Văn C1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên khai không có.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Trần Thị Thùy C và ông Nguyễn Văn C1 nộp, được trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp theo Biên lai thu số 0069438 ngày 07/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- UBND xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Ngọc Tâm